

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Khoa, Bộ môn phụ trách: Bộ môn Thẩm định giá, Khoa thẩm định giá, Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh;

Điện thoại: 03213985660; Email: khoathamdinggia@gmail.com

2. Thông tin chung về giảng viên

T T	Họ và tên	Năm sinh	Học hàm, học vị	Giảng chính, kiêm chức	Điện thoại, email
1	Kiều Thị Hồng Hạnh	1976	Thạc sỹ	Giảng chính	0983274799 Kieuhonghanhtcqtgd@gmail.com
2	Trần Văn Khởi	1977	Tiến sỹ	Giảng chính	0986776868 Khoinghiep19772005@gmail.com
3	Đỗ Minh Ngọc	1981	Cử nhân	Giảng chính	0902287369 Dmngockc2@gmail.com
4	Phạm Văn Toàn	1982	Thạc sỹ	Giảng chính	01257386868 Phamchicao42@g
5	Dương Thị Trang	1989	Cử nhân	Giảng chính	0977337629 Trangduongthi@yahoo.com

3. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: **ĐỊA LÝ KINH TẾ VIỆT NAM**
- Mã học phần:
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ
- Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vĩ mô

4. Đối tượng áp dụng

- Ngành đào tạo: Tài chính ngân hàng (chuyên ngành Thẩm định giá)
- Trình độ: Đại học
- Hệ đào tạo: Chính quy

5. Mục tiêu của học phần

5.1. Kiến thức

Sau khi tiếp cận học phần Địa lý kinh tế Việt Nam sinh viên sẽ được cung cấp một số kiến thức cơ bản về sự phân bố, vai trò, thực trạng của các nguồn lực phát triển kinh tế của đất nước, bao gồm các nguồn lực tự nhiên (vị trí địa lý, địa hình lãnh thổ), tài nguyên thiên nhiên và dân số-nguồn lao động. Bên cạnh đó, học phần Địa lý kinh tế Việt Nam cũng giúp sinh viên phân tích các đặc trưng, đánh giá thực trạng và hướng phát triển của những ngành kinh tế cơ bản là Công nghiệp, Nông-lâm-ngư nghiệp, Dịch vụ và các vùng kinh tế của đất nước.

5.2. Kỹ năng

Sinh viên biết đối chiếu với thực tế để nhận thức rõ vai trò, vị trí của các nguồn lực đối với sự phát triển bền vững của nền kinh tế. Trên cơ sở nhận thức đó sinh viên có khả năng đưa ra những ý kiến, quan điểm của mình để phát huy các nguồn lực một cách có hiệu quả nhất.

5.3. Thái độ

Sau khi được tiếp cận môn học sinh viên phải có ý thức tốt trong việc bảo vệ, phát triển các nguồn tài nguyên thiên nhiên và xã hội, có sự nhìn nhận đúng đắn về vị trí của các ngành kinh tế trong cơ cấu kinh tế của đất nước; có ý thức sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả của các nguồn lực tài nguyên; biết định hướng đúng đắn cho hành vi của mình khi tham gia vào các hoạt động kinh tế.

Với học phần Địa lý kinh tế Việt Nam, sinh viên cần có tài liệu học tập đầy đủ, tham gia các giờ học trên lớp, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của giáo viên trong các buổi thảo luận, các giờ kiểm tra, có ý thức tự học, tự nghiên cứu để biết vận dụng vào thực tế để đưa ra những nhận xét đúng đắn.

6. Nội dung tóm tắt

Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam là một trong những học phần mang tính bổ trợ cho khối kiến thức chuyên ngành. Tại trường Đại học Tài chính Quản trị kinh doanh, học phần Địa lý kinh tế Việt Nam được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Thảm định giá thuộc ngành Tài chính ngân hàng sau khi đã học xong các học phần thuộc khối kiến thức cơ sở.

Sau khi học xong, sinh viên sẽ có được những kiến thức đầy đủ về các nguồn lực chủ yếu để phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam, hiện trạng và phương hướng tổ chức, phát triển các ngành kinh tế là công nghiệp, nông - lâm - ngư nghiệp, dịch vụ ở Việt Nam, đồng thời có những kiến thức cơ bản về tổ chức lãnh thổ các vùng kinh tế của nước ta.

Học phần Địa lý kinh tế Việt Nam gồm 3 chương với nội dung tóm tắt của từng chương như sau:

- Chương 1: Thiên nhiên và con người Việt Nam

Chương này giới thiệu về các nguồn lực chung của đất nước là vị trí địa lý, địa hình, khí hậu, tài nguyên thiên nhiên, dân số và sự phân bố dân cư, đồng thời phân tích những ảnh hưởng của những yếu tố này đến sự phát triển kinh tế-xã hội của đất nước cũng như đời sống dân cư.

- Chương 2: Tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế chủ yếu ở Việt Nam

Chương này giới thiệu về các nguồn lực phát triển công nghiệp, nông-lâm-ngư nghiệp, dịch vụ, phân tích thực trạng phát triển cũng như phương hướng phát triển của các ngành kinh tế này .

- Chương 3: Tổ chức lãnh thổ các vùng ở Việt Nam

Chương này giới thiệu về các điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội, phân tích thực trạng phát triển và định hướng phát triển các vùng kinh tế của nước ta.

7. Phương pháp và phương tiện giảng dạy

7.1. Phương pháp giảng dạy

- Diễn giải, thuyết trình, phát vấn

- Thảo luận, đối thoại
- Nghiên cứu và phân tích tài liệu, nhận xét, đánh giá và đưa ra quan điểm

7.2. Phương tiện giảng dạy

- Đối với giảng viên
 - + Giáo trình môn học, các tài liệu tham khảo cần thiết
 - + Giáo án lý thuyết, bộ tài liệu giảng dạy
 - + Bài giảng PowerPoint
 - + Các phương tiện khác: máy tính, máy chiếu, phấn, bảng
- Đối với sinh viên
 - + Giáo trình môn học
 - + Sách vở, tài liệu đã được yêu cầu chuẩn bị

8. Thang điểm đánh giá

Thang điểm đánh giá toàn bộ quá trình học tập là 10 điểm.

9. Phương pháp và nội dung đánh giá

- Thái độ, chuyên cần: chiếm 10% điểm học phần.

Thái độ chuyên cần được đánh giá thông qua số giờ lên lớp, ý thức tự giác làm bài, tham gia thảo luận, thái độ học tập trên lớp của người học và do giảng viên quyết định.

Sinh viên không tham dự đủ tối thiểu 80% số giờ học trên lớp sẽ nhận điểm chuyên cần là 0 (không) và đồng thời không đủ điều kiện dự thi.

- Tham dự kiểm tra: kiểm tra thường xuyên và kiểm tra giữa học phần (chiếm 20% điểm học phần)

Kiểm tra thường xuyên (chiếm 10% điểm học phần) được thực hiện với các hình thức đa dạng như làm bài kiểm tra ngắn, làm bài tập trên lớp, điểm thảo luận, trả lời câu hỏi của giảng viên. Hình thức kiểm tra, thời gian kiểm tra và chủ đề kiểm tra do giảng viên quyết định.

Kiểm tra giữa học phần (điểm kiểm tra giữa kỳ, chiếm 10% điểm học phần) được thực hiện thông qua việc sinh viên làm một bài kiểm tra 1 tiết trên lớp khi sinh viên học được khoảng 1/2 chương trình. Hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra, đề kiểm tra và thời gian kiểm tra do giảng viên quyết định.

- Tham dự thi kết thúc học phần: chiếm 70% điểm của học phần

Sinh viên tham dự kỳ thi kết thúc học phần do nhà trường tổ chức. Hình thức thi kết thúc học phần Địa lý kinh tế Việt Nam là tự luận; thời gian làm bài thi là 90 phút. Sinh viên thi theo ngân hàng đề của nhà trường.

10. Tài liệu học tập

- Tài liệu bắt buộc

Giáo trình *Địa lý kinh tế xã hội Việt Nam*, TS Lê Thông (chủ biên), Nhà xuất bản Đại học sư phạm, Hà Nội, 2012.

- Tài liệu tham khảo

[1] Giáo trình *Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam*, GS.TS Nguyễn Viết Thịnh và PGS.TS Đỗ Thị Minh Đức, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội, 2011.

Ngoài ra sinh viên cần sử dụng thêm tập bản đồ Atlas địa lý Việt Nam – Nhà xuất bản giáo dục, 2010.

11. Nội dung chi tiết

Chương 1: THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI VIỆT NAM

I. ĐẶC ĐIỂM CỦA THIÊN NHIÊN VIỆT NAM

- 1. Những đặc điểm cơ bản về tự nhiên**
- 2. Tài nguyên thiên nhiên**

II. CON NGƯỜI VIỆT NAM

- 1. Dân cư**
- 2. Kết cấu dân số**
- 3. Chất lượng cuộc sống**
- 4. Phân bố dân cư**
- 5. Hệ thống quần cư và đô thị hóa**

Chương 2: TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÁC NGÀNH KINH TẾ CHỦ YẾU Ở VIỆT NAM

I. CÔNG NGHIỆP

- 1. Những vấn đề chung**
- 2. Địa lý các ngành công nghiệp chủ yếu**
- 3. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp**

II. NÔNG-LÂM-NGƯ NGHIỆP

- 1. Nông nghiệp**
- 2. Lâm nghiệp**
- 3. Ngư nghiệp**

III. DỊCH VỤ

- 1. Vai trò của dịch vụ trong đời sống kinh tế**
- 2. Địa lý một số ngành dịch vụ**

Chương 3: TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÁC VÙNG Ở VIỆT NAM

I. QUAN NIỆM VỀ VÙNG QUA CÁC GIAI ĐOẠN LỊCH SỬ Ở VIỆT NAM

- 1. Quan niệm**
- 2. Hệ thống vùng qua các giai đoạn lịch sử**

II. VÙNG ĐÔNG BẮC

- 1. Vị trí địa lý**
- 2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên**
- 3. Tài nguyên nhân văn**
- 4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội**
- 5. Bộ khung lãnh thổ của vùng**
- 6. Định hướng phát triển**

III. VÙNG TÂY BẮC

- 1. Vị trí địa lý**
- 2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên**
- 3. Tài nguyên nhân văn**
- 4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội**
- 5. Bộ khung lãnh thổ của vùng**
- 6. Định hướng phát triển**

IV. VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

- 1. Vị trí địa lý**

2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên
3. Tài nguyên nhân văn
4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội
5. Bộ khung lãnh thổ của vùng
6. Định hướng phát triển

V. VÙNG BẮC TRUNG BỘ

1. Vị trí địa lý
2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên
3. Tài nguyên nhân văn
4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội
5. Bộ khung lãnh thổ của vùng
6. Định hướng phát triển

VI. VÙNG DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

1. Vị trí địa lý
2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên
3. Tài nguyên nhân văn
4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội
5. Bộ khung lãnh thổ của vùng
6. Định hướng phát triển

VII. VÙNG TÂY NGUYÊN

1. Vị trí địa lý
2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên
3. Tài nguyên nhân văn
4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội
5. Bộ khung lãnh thổ của vùng
6. Định hướng phát triển

VIII. VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

1. Vị trí địa lý
2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên
3. Tài nguyên nhân văn
4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội
5. Bộ khung lãnh thổ của vùng
6. Định hướng phát triển

IX. VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

1. Vị trí địa lý
2. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên
3. Tài nguyên nhân văn
4. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội
5. Bộ khung lãnh thổ của vùng
6. Định hướng phát triển

X. VÙNG KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM Ở VIỆT NAM: HIỆN TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN

- 1. Quan niệm về vùng kinh tế trọng điểm và hành lang kinh tế**
- 2. Bốn vùng kinh tế trọng điểm trong cơ cấu lãnh thổ Việt Nam**
- 3. Vùng kinh tế trọng điểm phía bắc**
- 4. Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung**
- 5. Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam**
- 6. Vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long**

12. Phân bổ thời gian

Nội dung	Phân bổ thời gian			Tổng cộng	Thời gian học
	Lý thuyết	Thảo luận	Tự học, tự nghiên cứu		
Chương 1	6	2	16	24	Bài 1, 2, 3, 4
Chương 2	8	4	24	36	Bài 5, 6, 7, 8, 9, 10
Chương 3	8	2	20	30	Bài 11, 12, 13, 14, 15
Tổng	22	8	60	90	
Ghi chú: trong 22 tiết lý thuyết có 01 tiết kiểm tra giữa kỳ trên lớp					

13. Lịch trình chi tiết

Bài 1 (tiết 1-2)

Chương 1. THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI VIỆT NAM

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	2	- Lãnh thổ Việt Nam là một khối thống nhất và toàn vẹn, bao gồm vùng đất, vùng trời và vùng biển. - Thiên nhiên Việt Nam mang tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm. - Việt Nam là một lãnh thổ có địa hình đa dạng với đồi núi chiếm 3/4 diện tích.	- TLBB: từ trang 11 đến 12; - TLTK [1] từ trang 5 đến 9. - TLBB: từ trang 15 đến 18; - TLTK[1] từ trang 13 đến 18. - TLBB: từ trang 18 đến 21; - TLTK[1] từ trang 11 đến 13.	Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Lãnh thổ Việt Nam có vị trí địa lý đặc biệt ở Đông Nam Á, ở ranh giới trung gian, nơi tiếp giáp với các lục địa và đại dương. - Việt Nam là đất nước có tính biển nhất trong số các nước trên bán đảo Đông Dương.	- TLBB: từ trang 13 đến 15.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 2 (tiết 3-4)

Chương 1 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	2	- Đặc điểm của Tài nguyên thiên nhiên. - Các loại tài nguyên thiên nhiên chủ yếu.	- TLBB: từ trang 22 đến 37; - TLTK [1] từ trang 18 đến 45.	Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Yêu cầu sinh viên nghiên cứu một số văn bản quy phạm pháp luật về Tài nguyên thiên nhiên. - Giao chủ đề thảo luận và chia nhóm sinh viên, yêu cầu sinh viên về nhà chuẩn bị bài thảo luận.		Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 3 (tiết 5-6)
Chương 1 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Số dân. - Gia tăng cơ học.	- TLBB: từ trang 37 đến 38; - TLTK[1] từ trang 56 đến 59. - TLBB: từ trang 46 đến 53; - TLTK[1] từ trang 66 đến 80.	Trên lớp
Thảo luận	1	Sinh viên thảo luận theo chủ đề đã được giao.		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Gia tăng tự nhiên ; - Dân số Việt Nam trong tương lai; - Nguồn lao động	- TLBB: từ trang 39 đến 46; - TLBB [1] từ trang 59 đến 62. - TLBB: từ trang 53 đến 55. - TLTK[1] từ trang 80 đến 86.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 4 (tiết 7-8)
Chương 1 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Việt Nam là một quốc gia có nhiều thành phần dân tộc. - Kết cấu sinh học. - Kết cấu xã hội. - Tình hình chung về phân bố dân cư.	- TLBB: từ trang 55 đến 58; - TLTK[1] từ trang 47 đến 48. - TLBB: từ trang 66 đến 81; - TLTK [1] từ trang 62 đến 66. - TLBB: từ trang 90 đến 93; - TLTK[1] từ trang 66 đến 68.	Trên lớp
Thảo luận	1	Giảng viên giao chủ đề cho sinh viên thảo luận tại lớp		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Các tộc người ở nước ta. - Chất lượng cuộc sống. - Sự phân bố dân cư ở đồng bằng, trung du và miền núi, thành thị và nông thôn. - Hệ thống quản cư và đô thị hóa.	- TLBB: từ trang 59 đến 66; - TLTK [1] từ trang 48 đến 56. - TLBB: từ trang 81 đến 90. - TLBB: từ trang 93 đến 96; - TLTK[1] từ trang 69 đến 70. - TLBB: từ trang 96 đến 112; - TLTK[1] từ trang 86 đến 95.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 5 (Tiết 9-10)**Chương 2. TỔ CHỨC LÃNH THỔ CÁC NGÀNH KINH TẾ CHỦ YẾU Ở VIỆT NAM**

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Các nhân tố chính ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. - Đặc điểm phát triển công nghiệp.	- TLBB: từ trang 114 đến 118; - TLTK [1] từ trang 98 đến 103. - TLBB: từ trang 119 đến 124; - TLTK [1] từ trang 103 đến 111.	Trên lớp
Thảo luận	1	Giảng viên giao chủ đề thảo luận cho sinh viên.		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	Vai trò của công nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.	- TLBB: từ trang 113 đến 114.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 6 (tiết 11-12)**Chương 2 (tiếp)**

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	2	- Sự phát triển và phân bố CN năng lượng sau khi nước ta tái thống nhất. - Sự phát triển và phân bố công nghiệp luyện kim. - Sự phát triển và phân bố công nghiệp cơ khí. - Sự phát triển và phân bố công nghiệp hóa chất. - Sự phát triển và phân bố CNSX vật liệu xây dựng. - Sự phát triển và phân bố công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm - Sự phát triển và phân bố công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.	- TLBB: từ trang 133 đến 140; - TLTK [1] từ trang 111 đến 124. - TLBB: từ trang 144 đến 148; - TLTK [1] từ trang 125 đến 127. - TLBB: từ trang 148 đến 153 ; - TLTK [1] từ trang 128 đến 129. - TLBB: từ trang 153 đến 156; - TLTK [1] từ trang 129 đến 131. - TLBB: từ trang 156 đến 161; - TLTK [1] từ trang 131 đến 133. - TLBB: từ trang 162 đến 168; - TLTK [1] từ trang 133 đến 137. - TLBB: từ trang 169 đến 173; - TLTK [1] từ trang 137 đến 139.	Trên lớp
Tự nghiên	4	- Vai trò và quá trình phát	- TLBB: từ trang 125 đến 132.	Sinh viên

cứu		triển của công nghiệp năng lượng. - Sự phân hóa lãnh thổ của CN năng lượng. - Vai trò của CN luyện kim. - Vai trò của CN cơ khí. - Vai trò của CN hóa chất. - Vai trò của CN sản xuất vật liệu xây dựng. - Vai trò của CN chế biến lương thực, thực phẩm. - Vai trò của CN sản xuất hàng tiêu dùng. - Tổ chức lãnh thổ công nghiệp Việt Nam	- TLBB: từ trang 140 đến 143. - TLBB: từ trang 148 đến 144. - TLBB: từ trang 148. - TLBB: trang 153; - TLBB: trang 156; - TLBB: từ trang 161 đến 162; - TLBB: từ trang 168 đến 169; - TLBB: từ trang 173 đến 182.	tự bố trí thời gian và địa điểm
-----	--	---	--	---------------------------------

Bài 7 (tiết 13-14)

Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Các nhân tố chủ yếu tác động đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp. - Địa lý các ngành nông nghiệp chủ yếu.	- TLBB: từ trang 185 đến 193; - TLTK [1] từ trang 141 đến 145. - TLBB: từ trang 198 đến 215; - TLTK [1] từ trang 145 đến 170.	Trên lớp
Thảo luận	1	Giảng viên quyết định nội dung thảo luận.		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Vai trò của nông nghiệp trong nền kinh tế quốc dân. - Đặc điểm phát triển nông nghiệp. - Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp Việt Nam.	- TLBB: từ trang 183 đến 184; - TLBB: từ trang 193 đến 197. - TLBB: từ trang 215 đến 220; - TLTK [1] từ trang 175 đến 183	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 8 (tiết 15-16)
Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Sự phát triển và phân bố ngành lâm nghiệp. - Sự phát triển và phân bố ngành ngư nghiệp. - Định hướng phát triển ngành ngư nghiệp.	- TLBB: từ trang 220 đến 224. - TLBB: từ trang 225 đến 231; - TLTK [1] từ trang 173 đến 174.	Trên lớp
Kiểm tra giữa kỳ	1	Giảng viên quyết định hình thức, nội dung kiểm tra.		
Tự nghiên cứu	4	- Vai trò của Lâm nghiệp trong nền kinh tế quốc dân. - Vai trò của ngư nghiệp trong nền kinh tế quốc dân. - Những điều kiện phát triển ngành ngư nghiệp.	- TLBB: trang 220. - TLBB: từ trang 224 đến 225. - TLTK [1] từ trang 170 đến 172	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 9 (tiết 17-18)
Chương 2 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Các điều kiện phát triển Giao thông vận tải. - Tình hình và cơ cấu vận tải. - Các đầu mối giao thông chủ yếu.	- TLBB: từ trang 233 đến 325; - TLTK [1] từ trang 184 đến 193. - TLBB: từ trang 254 đến 256.	Trên lớp
Thảo luận	1	Giảng viên quyết định nội dung, hình thức thảo luận.		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Vai trò của dịch vụ trong đời sống kinh tế xã hội. - Ý nghĩa của GTVT trong nền kinh tế quốc dân. - Mạng lưới giao thông.	- TLBB: từ trang 231 đến 232. - TLBB: từ trang 232 đến 233. - TLBB: từ trang 235 đến 253; - TLTK [1] từ trang 193 đến 213.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 10 (tiết 19-20)**Chương 2 (tiếp)**

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Vai trò của thông tin liên lạc trong kinh tế và đời sống. - Phương hướng phát triển thông tin liên lạc. - Tài nguyên du lịch.	- TLBB: từ trang 256 đến 257. - TLBB: trang 260. - TLBB: từ trang 269 đến 280.	Trên lớp
Thảo luận	1	Giảng viên quyết định nội dung, hình thức thảo luận		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Mạng lưới thông tin liên lạc. - Các hoạt động thương mại. - Vai trò của Du lịch. - Sự phát triển của Du lịch nước ta. - Các vùng du lịch nước ta.	- TLBB: từ trang 257 đến 260. - TLBB: từ trang 261 đến 268. - TLBB: từ trang 268 đến 269. - TLBB: từ trang 281 đến 316.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 11 (tiết 21-22)**Chương 3. TỔ CHỨC CÁC VÙNG Ở VIỆT NAM**

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	2	- Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Đông Bắc. - Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Đông Bắc. - Định hướng phát triển của vùng Đông Bắc. - Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Tây Bắc. - Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Tây Bắc. - Định hướng phát triển của vùng Tây Bắc.	- TLBB: từ trang 327 đến 330. - TLBB: từ trang 333 đến 336. - TLBB: từ trang 339 đến 342. - TLBB: từ trang 343 đến 348. - TLBB: từ trang 353 đến 355. - TLBB: từ trang 360 đến 363.	Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Quan niệm về vùng qua các giai đoạn lịch sử ở Việt Nam. - Tài nguyên nhân văn của vùng Đông Bắc - Bộ khung lãnh thổ vùng Đông Bắc.	- TLBB: từ trang 317 đến 327. - TLBB: từ trang 330 đến 333. - TLBB: từ trang 336 đến 339.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

		- Tài nguyên nhân văn của vùng Tây Bắc. - Bộ khung lãnh thổ vùng Tây Bắc.	- TLBB: từ trang 348 đến 353. - TLBB: từ trang 355 đến 360.	
--	--	--	--	--

Bài 12 (tiết 23-24)
Chương 3 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Đồng bằng sông Hồng. - Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Đồng bằng sông Hồng. - Định hướng phát triển của vùng Đồng bằng sông Hồng.	- TLBB: từ trang 363 đến 365. - TLBB: từ trang 367 đến 370. - TLBB: từ trang 376 đến 380.	Trên lớp
Thảo luận	1	Giảng viên quyết định nội dung, hình thức thảo luận.		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Tài nguyên nhân văn của vùng Đồng bằng sông Hồng. - Bộ khung lãnh thổ vùng Đồng bằng sông Hồng.	- TLBB: từ trang 365 đến 367. - TLBB: từ trang 370 đến 376.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 13 (tiết 25-26)
Chương 3 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	2	- Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Bắc Trung Bộ. - Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Bắc Trung Bộ. - Định hướng phát triển của vùng Bắc Trung Bộ. - Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.	- TLBB: từ trang 380 đến 384. - TLBB: từ trang 386 đến 389 - TLBB: từ trang 396 đến 399. - TLBB: từ trang 399 đến 405.	Trên lớp

		- Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. - Định hướng phát triển của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.	- TLBB: từ trang 407 đến 411. - TLBB: từ trang 416 đến 420.	
Tự nghiên cứu	4	- Tài nguyên nhân văn của vùng Bắc Trung Bộ. - Bộ khung lãnh thổ vùng Bắc Trung Bộ. - Tài nguyên nhân văn của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. - Bộ khung lãnh thổ vùng Duyên hải Nam Trung Bộ.	- TLBB: từ trang 385 đến 386. - TLBB: từ trang 390 đến 396. - TLBB: từ trang 405 đến 407. - TLBB: từ trang 411 đến 416.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 14 (tiết 27-28)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	2	- Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Tây Nguyên. - Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Tây Nguyên. - Định hướng phát triển của vùng Tây Nguyên. - Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Đông Nam Bộ - Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Đông Nam Bộ - Định hướng phát triển của vùng Đông Nam Bộ	- TLBB: từ trang 420 đến 425. - TLBB: từ trang 426 đến 4 - TLBB: từ trang 434 đến 438. - TLBB: từ trang 439 đến 442 - TLBB: từ trang 444 đến 448. - TLBB: từ trang 452 đến 456.	Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Tài nguyên nhân văn của vùng Tây Nguyên. - Bộ khung lãnh thổ vùng Tây Nguyên. - Tài nguyên nhân văn của vùng Đông Nam Bộ. - Bộ khung lãnh thổ vùng Đông Nam Bộ.	- TLBB: từ trang 425 đến 426. - TLBB: từ trang 431 đến 434. - TLBB: từ trang 442 đến 444. - TLBB: từ trang 449 đến 451.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Bài 15 (tiết 29-30)
Chương 3 (tiếp)

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết tín chỉ	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Ghi chú
Lý thuyết	1	- Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và Tài nguyên thiên nhiên vùng Đồng bằng sông Cửu Long . - Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long. - Định hướng phát triển của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	- TLBB: từ trang 457 đến 464. - TLBB: từ trang 465 đến 471. - TLBB: từ trang 473 đến 476.	Trên lớp
Thảo luận, tổng kết	1	Giảng viên quyết định		Trên lớp
Tự nghiên cứu	4	- Tài nguyên nhân văn của vùng Đông Nam Bộ. - Bộ khung lãnh thổ vùng Đông Nam Bộ. - Vùng kinh tế trọng điểm của Việt Nam	- TLBB: từ trang 464 đến 465. - TLBB: từ trang 471 đến 473. - TLBB: từ trang 476 đến 482.	Sinh viên tự bố trí thời gian và địa điểm

Ngàytháng 09 năm 2016
TRƯỞNG KHOA

Trần Đình Thắng